

Số **18** /NQ-HĐT

Thanh Hóa, ngày **30** tháng 11 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

Về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 04/NQ-HĐT ngày 09/6/2020 của Hội đồng trường Trường Đại học Hồng Đức về Quy chế Tổ chức và Hoạt động Trường Đại học Hồng Đức

HỘI ĐỒNG TRƯỜNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC HỒNG ĐỨC

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18/6/2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19/11/2018;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ Quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 3320/QĐ-UBND ngày 16/8/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hoá về việc thành lập Hội đồng trường Trường Đại học Hồng Đức nhiệm kỳ 2019-2024;

Căn cứ Nghị quyết số 04/NQ-HĐT ngày 09/6/2020 của Hội đồng trường Trường Đại học Hồng Đức về việc ban hành Quy chế Tổ chức và Hoạt động của Trường Đại học Hồng Đức;

Xét đề nghị của Hiệu trưởng Trường Đại học Hồng Đức tại Tờ trình số 291/TTr-ĐHHĐ ngày 15/11/2022 về việc chỉnh sửa, bổ sung một số điều của Quy chế Tổ chức và hoạt động Trường Đại học Hồng Đức; Căn cứ ý kiến thảo luận của các thành viên Hội đồng Trường tại phiên họp ngày 30 tháng 11 năm 2022.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 04/NQ-HĐT ngày 09/6/2020 của Hội đồng trường Trường Đại học Hồng Đức về Quy chế Tổ chức và Hoạt động Trường Đại học Hồng Đức

1. Sửa đổi, bổ sung Điều 9 như sau:

“Điều 9. Cơ cấu tổ chức của Trường

Cơ cấu tổ chức của Trường bao gồm:

1. Hội đồng trường;
2. Hiệu trưởng và các Phó Hiệu trưởng;

3. Hội đồng Khoa học và Đào tạo, các Hội đồng tư vấn do Hiệu trưởng thành lập;

4. Khoa, phòng, ban, trung tâm thuộc Trường, tổ chức khoa học và công nghệ, tổ chức phục vụ đào tạo thuộc Trường.

5. Trường, trung tâm nghiên cứu, viện nghiên cứu, cơ sở dịch vụ, doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh và các đơn vị trực thuộc khác.

2. Sửa đổi, bổ sung Điều 20 như sau:

“Điều 20. Quy trình, thủ tục Hội đồng trường đề nghị bổ nhiệm Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng từ nguồn nhân sự tại chỗ

1. Bổ nhiệm Hiệu trưởng

1.1. Chủ trương bổ nhiệm nhân sự

a) Sau khi có chủ trương của Đảng uỷ, Hội đồng trường tổ chức họp thảo luận, quyết nghị và có văn bản báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh uỷ xin chủ trương bầu Hiệu trưởng.

b) Sau khi được Ban Thường vụ Tỉnh uỷ đồng ý chủ trương bằng văn bản Chủ tịch Hội đồng trường tổ chức thực hiện quy trình giới thiệu nhân sự bổ nhiệm Hiệu trưởng theo quy định về công tác bổ nhiệm cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh uỷ quản lý.

1.2. Chủ tịch Hội đồng trường tổ chức thực hiện các bước giới thiệu nhân sự theo quy định tại quy chế bổ nhiệm cán bộ và giới thiệu ứng cử của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ.

1.3. Hội đồng trường giới thiệu nhân sự Hiệu trưởng

Sau khi thực hiện xong các bước giới thiệu nhân sự Hiệu trưởng tại Điểm 1.2. Chủ tịch Hội đồng trường chủ trì hội nghị theo trình tự sau:

a) Chủ tịch Hội đồng trường trình Hội đồng trường về tiêu chuẩn, điều kiện, hồ sơ nhân sự, kết quả thực hiện các bước giới thiệu nhân sự (đảm bảo 02 người/chức danh).

b) Hội đồng trường thảo luận thống nhất phương án nhân sự, lấy ý kiến tín nhiệm bằng phiếu kín đối với nhân sự do Chủ tịch Hội đồng trường giới thiệu. Phiếu được kiểm và công bố tại hội nghị.

- Nguyên tắc giới thiệu nhân sự:

+ Mỗi thành viên Hội đồng trường được giới thiệu 02 nhân sự.

+ Nhân sự được giới thiệu phải có số phiếu giới thiệu đạt tỷ lệ trên 50% so với số lượng thành viên Hội đồng trường.

+ Nếu giới thiệu không đủ số lượng 02 người/chức danh thì Hội đồng trường thực hiện quy trình giới thiệu bổ sung nhân sự cho đủ số lượng theo quy định.

Sau khi Hội đồng trường lựa chọn đủ số lượng 02 người/chức danh, Chủ tịch Hội đồng trường trình Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về nhân sự giới thiệu bổ nhiệm Hiệu trưởng (kèm theo hồ sơ nhân sự theo quy định của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ).

1.4. Bầu Hiệu trưởng

Sau khi có Thông báo của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về giới thiệu nhân sự bổ nhiệm Hiệu trưởng, Chủ tịch Hội đồng trường phối hợp với các đơn vị liên quan họp Hội đồng trường để bầu Hiệu trưởng bằng phiếu kín. Phiếu được kiểm và công bố tại hội nghị. Nếu số phiếu đồng ý bổ nhiệm của nhân sự đạt tỷ lệ trên 50% so với số lượng thành viên Hội đồng trường thì Hội đồng trường ban hành Nghị quyết về công tác cán bộ.

Nếu nhân sự đề nghị bổ nhiệm không đạt tỷ lệ số phiếu đồng ý bổ nhiệm trên 50% so với số lượng thành viên Hội đồng trường thì Chủ tịch Hội đồng trường báo cáo, giải trình Ban Thường vụ Tỉnh uỷ xem xét, cho ý kiến chỉ đạo.

1.5. Công nhận Hiệu trưởng

Hội đồng trường trình Chủ tịch UBND tỉnh quyết định công nhận Hiệu trưởng.

2. Bổ nhiệm Phó Hiệu trưởng

2.1. Chủ trương bổ nhiệm nhân sự

a) Sau khi có chủ trương của Đảng uỷ, Hiệu trưởng trình Hội đồng trường về số lượng, chức danh cần bổ nhiệm và dự kiến phân công công tác đối với chức danh đề nghị bổ nhiệm Phó Hiệu trưởng.

Hội đồng trường tổ chức Hội nghị để thảo luận, quyết nghị và có văn bản báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh uỷ xin chủ trương số lượng, chức danh cần bổ nhiệm và dự kiến phân công công tác đối với chức danh đề nghị bổ nhiệm Phó Hiệu trưởng.

b) Sau khi được Ban Thường vụ Tỉnh uỷ đồng ý chủ trương bằng văn bản, Hội đồng trường giao Hiệu trưởng tổ chức thực hiện các bước giới thiệu nhân sự bổ nhiệm Phó Hiệu trưởng theo quy định về công tác bổ nhiệm cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh uỷ quản lý.

2.2. Hiệu trưởng tổ chức thực hiện các bước giới thiệu nhân sự Phó Hiệu trưởng theo quy định tại quy chế bổ nhiệm cán bộ và giới thiệu ứng cử của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ.

2.3. Hiệu trưởng trình Hội đồng trường về tiêu chuẩn, điều kiện, hồ sơ nhân sự, kết quả thực hiện quy trình giới thiệu Phó Hiệu trưởng (đảm bảo 02 người/chức danh).

2.4. Hội đồng trường họp, thảo luận, lấy ý kiến tín nhiệm bằng phiếu kín đối với nhân sự Phó Hiệu trưởng giới thiệu. Phiếu được kiểm và công bố tại hội nghị.

Nếu số phiếu tín nhiệm của nhân sự đạt tỷ lệ trên 50% so với số lượng thành viên Hội đồng trường thì Hội đồng trường thống nhất giới thiệu.

Nếu nhân sự giới thiệu không đủ số lượng 02 người/chức danh thì Hội đồng trường thực hiện quy trình giới thiệu bổ sung nhân sự cho đủ số lượng theo quy định.

Sau khi Hội đồng trường lựa chọn đủ số lượng 02 người/chức danh, Hội đồng trường trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nhân sự đề nghị bổ nhiệm (kèm theo hồ sơ nhân sự theo quy định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy).

2.5. Bầu Phó Hiệu trưởng

Sau khi có Thông báo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về giới thiệu nhân sự bổ nhiệm Phó Hiệu trưởng, Chủ tịch Hội đồng trường phối hợp với các đơn vị liên quan họp Hội đồng trường để bầu Phó Hiệu trưởng bằng phiếu kín. Phiếu được kiểm và công bố tại hội nghị. Nếu số phiếu đồng ý bổ nhiệm của nhân sự đạt tỷ lệ trên 50% so với số lượng thành viên Hội đồng trường thì Hội đồng trường ban hành quyết định bổ nhiệm Phó Hiệu trưởng.

Nếu nhân sự đề nghị bổ nhiệm không đạt tỷ lệ số phiếu đồng ý bổ nhiệm trên 50% so với số lượng thành viên Hội đồng trường thì Chủ tịch Hội đồng trường báo cáo, giải trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, cho ý kiến chỉ đạo.

3. Sửa đổi, bổ sung Điều 21 như sau:

“Điều 21. Quyết định nhân sự quản lý trực thuộc Trường

Hội đồng trường ủy quyền cho Hiệu trưởng thực hiện việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động và bổ nhiệm, cho thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm cán bộ quản lý các đơn vị thuộc, trực thuộc Trường và báo cáo với Hội đồng trường bằng văn bản”.

4. Sửa đổi, bổ sung Khoản 4, Điều 23 như sau:

“4. Thực hiện việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động và bổ nhiệm, cho thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm trưởng, phó các đơn vị thuộc và trực thuộc; giao trách nhiệm, miễn trách nhiệm trưởng, phó bộ môn; quyết định dự án đầu tư theo Quy chế này và báo cáo Hội đồng trường bằng văn bản”.

5. Sửa đổi Khoản 1, Khoản 2, Điều 24 như sau:

“1. Nhiệm kỳ hoặc thời gian bổ nhiệm của Hiệu trưởng do Hội đồng trường quyết định trong phạm vi nhiệm kỳ của Hội đồng trường. Hội đồng trường quyết định nhân sự Hiệu trưởng; Chủ tịch UBND tỉnh quyết định công nhận Hiệu trưởng.

2. Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm Hiệu trưởng được thực hiện theo quy định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thanh Hóa và Quy chế làm việc của Hội đồng Trường.

6. Sửa đổi Khoản 4, Khoản 5, Khoản 6, Điều 25 như sau:

“4. Nhiệm kỳ hoặc thời gian bổ nhiệm của Phó Hiệu trưởng do Hội đồng trường quyết định trong phạm vi nhiệm kỳ của Hội đồng trường.

5. Hội đồng Trường quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm Phó Hiệu trưởng theo quy định của Tỉnh ủy Thanh Hóa và Quy chế làm việc của Hội đồng trường.

6. Hàng năm, Hội đồng trường thực hiện đánh giá việc hoàn thành nhiệm vụ của Phó Hiệu trưởng. Nếu mức độ hoàn thành nhiệm vụ là yếu kém và không có khả năng khắc phục, Hội đồng trường có quyền miễn nhiệm Phó Hiệu trưởng”.

7. Sửa đổi tên của Mục 5 như sau: **“CÁC ĐƠN VỊ THUỘC VÀ TRỰC THUỘC TRƯỜNG”**

8. Sửa đổi, bổ sung Khoản 2, Khoản 3, Điều 29 như sau:

“2. Mỗi khoa có từ 01 đến 02 Phó Trưởng khoa để giúp Trưởng khoa trong quản lý và điều hành các hoạt động của khoa. Phó Trưởng khoa phải có trình độ tiến sĩ (trong một số trường hợp đặc biệt có thể là thạc sĩ nhưng không giao phụ trách đào tạo, hoạt động khoa học và công nghệ).

3. Trưởng khoa, phó trưởng khoa phải có đủ các tiêu chuẩn sau đây:

- a) Có trình độ trung cấp lý luận chính trị trở lên;
- b) Qua lớp bồi dưỡng về nghiệp vụ quản lý giáo dục, quản lý nhà nước;
- c) Có trình độ ngoại ngữ, tin học đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ được giao;
- d) Là giảng viên có uy tín, có kinh nghiệm giảng dạy, nghiên cứu khoa học; đã kinh qua quản lý cấp phòng, ban, trung tâm, bộ môn”.

9. Sửa đổi, bổ sung Khoản 1, Khoản 3, Khoản 4, Khoản 5, Khoản 6, Khoản 7, Điều 31 như sau:

“1. Để quản lý hoạt động chuyên môn, Hiệu trưởng có thể thành lập các bộ môn hoặc tổ chuyên môn thuộc khoa (gọi chung là bộ môn) và giao trách nhiệm quản lý bộ môn là trưởng, phó bộ môn.

3. Điều kiện, tiêu chuẩn của trưởng bộ môn

a) Có bằng tiến sĩ (Thạc sĩ trở lên đối với bộ môn đặc thù như: Âm nhạc, Mỹ thuật, Quốc phòng an ninh,...);

b) Qua lớp bồi dưỡng về nghiệp vụ quản lý giáo dục;

c) Có trình độ ngoại ngữ, tin học đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao.

d) Là giảng viên có uy tín, có kinh nghiệm trong giảng dạy, nghiên cứu khoa học.

4. Thời hạn giữ trách nhiệm của trưởng bộ môn là 03 năm. Hiệu trưởng ra quyết định giao trách nhiệm và miễn trách nhiệm trưởng bộ môn.

5. Trách nhiệm và quyền hạn của trưởng bộ môn:

a) Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của bộ môn quy định tại Khoản 2 Điều này.

b) Tổ chức lao động, phân công phân nhiệm vụ cho các thành viên, bố trí sắp xếp nhân sự trong đơn vị hợp lý;

c) Đề nghị giao trách nhiệm, miễn trách nhiệm phó trưởng bộ môn; đề nghị tuyển dụng, bổ sung hoặc chuyển chuyên giảng viên khi cần thiết;

d) Sử dụng các phương tiện, cơ sở vật chất phục vụ công tác theo quy định của Nhà trường;

đ) Được phép giao dịch, phát triển quan hệ với các tổ chức trong và ngoài nước (khi được Hiệu trưởng chấp thuận) để phát triển đào tạo và nghiên cứu khoa học;

e) Được hưởng các chế độ, quyền lợi theo quy định của Nhà nước và của Nhà trường.

6. Giúp việc cho trưởng bộ môn là các phó trưởng bộ môn. Điều kiện, tiêu chuẩn phó trưởng bộ môn như trưởng bộ môn.

Hiệu trưởng giao trách nhiệm phó trưởng bộ môn theo đề nghị của trưởng bộ môn và trưởng khoa. Thời hạn của phó trưởng bộ môn là 03 năm.

7. Bộ môn có dưới 10 giảng viên có 01 phó trưởng bộ môn; từ 10 giảng viên trở lên có thể có thêm 01 phó trưởng bộ môn”.

10. Sửa đổi, bổ sung Khoản 4, Khoản 5, Điều 32 như sau:

“4. Phòng có dưới 10 người làm việc có 01 phó trưởng phòng; từ 10 người làm việc trở lên có thể thêm 01 phó trưởng phòng.

5. Trưởng phòng, phó trưởng phòng phải có các tiêu chuẩn sau đây:

a) Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; có uy tín đối với cán bộ, viên chức trong Trường;

b) Có năng lực quản lý và năng lực chuyên môn trong phần việc mà đơn vị đảm nhận;

c) Có trình độ trung cấp lý luận chính trị trở lên;

d) Có bằng thạc sĩ trở lên.

Riêng trưởng các đơn vị quản lý: Đào tạo, Khoa học và Công nghệ, Hợp tác quốc tế phải có trình độ tiến sĩ và có kinh nghiệm giảng dạy đại học ít nhất 5 năm; Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính - Quản trị, Trưởng phòng Đảm bảo chất lượng và Khảo thí, Trưởng phòng Thanh tra - Pháp chế phải có kinh nghiệm giảng dạy đại học ít nhất 5 năm.

Đối với một số trung tâm, ban đặc thù tùy theo chức năng và nhiệm vụ, Hiệu trưởng quyết định trình độ chuyên môn của từng chức danh nhưng tối thiểu phải trình độ đại học.

đ) Qua lớp bồi dưỡng về nghiệp vụ quản lý giáo dục, quản lý nhà nước;

e) Có trình độ ngoại ngữ, tin học đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao.

f) Có sức khỏe; độ tuổi khi bổ nhiệm kỳ đầu của Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng phải đủ tuổi công tác ít nhất trọn 01 nhiệm kỳ (60 tháng) cho đến khi nghỉ bảo hiểm xã hội”

11. Sửa đổi, bổ sung Điều 63 như sau:

“Điều 63. Tiêu chuẩn của giảng viên

Ngoài các tiêu chuẩn theo quy định của Luật Viên chức, Quy định của Bộ GDĐT về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp đối với viên chức giảng dạy trong các cơ sở GDDH công lập, giảng viên phải có các tiêu chuẩn sau:

1. Có nhân thân rõ ràng; có phẩm chất, đạo đức tốt; có đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ.
2. Có bằng tốt nghiệp thạc sĩ trở lên phù hợp với vị trí việc làm, ngành hoặc chuyên ngành giảng dạy (nếu là thạc sĩ phải tốt nghiệp đại học chính quy loại khá trở lên). Riêng giảng viên giảng dạy tại Trung tâm Giáo dục Quốc phòng-An ninh có trình độ đại học ngành quốc phòng-an ninh hoặc là sĩ quan quân đội, công an có trình độ đại học trở lên.
3. Có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cho giảng viên.
4. Có chứng chỉ bồi dưỡng hạng giảng viên tương ứng với chức danh hiện giữ.
5. Có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin và sử dụng ngoại ngữ trong thực hiện nhiệm vụ của chức danh giảng viên.”

12. Sửa đổi, bổ sung điều 65 như sau:

“Điều 65. Kéo dài thời gian công tác đối với giảng viên đủ tuổi nghỉ hưu

1. Giảng viên có chức danh giáo sư, phó giáo sư và giảng viên cao cấp đang công tác tại Trường có thể được kéo dài thời gian làm việc kể từ khi đủ tuổi nghỉ hưu để giảng dạy, nghiên cứu khoa học. Giảng viên khi có quyết định kéo dài thời gian làm việc thì thôi giữ chức vụ quản lý.

Trong trường hợp đặc biệt, căn cứ nhu cầu thực tế của bộ môn, Hiệu trưởng quyết định giao trách nhiệm trưởng hoặc phó trưởng bộ môn đối với giảng viên đang trong thời gian kéo dài làm việc.

2. Thời gian kéo dài làm việc đối với giảng viên không quá 05 năm (60 tháng).

Trong thời gian kéo dài làm việc, người được kéo dài thời gian làm việc nêu trên có nguyện vọng nghỉ làm việc hoặc Nhà trường không còn nhu cầu thì được giải quyết chế độ nghỉ hưu theo quy định của pháp luật.

3. Hiệu trưởng quy định cụ thể về nguyên tắc, điều kiện, thủ tục, trình tự và chế độ, chính sách khi kéo dài thời gian làm việc đối với giảng viên”.

13. Sửa đổi, bổ sung Điều 68 như sau:

“Điều 68. Nguồn tài chính của Nhà trường

1. Các nguồn thu:

- a) Nguồn ngân sách nhà nước cấp;
- b) Nguồn thu từ nhận đặt hàng đào tạo; nguồn thu nghiên cứu khoa học chuyên giao công nghệ;
- c) Nguồn thu sự nghiệp: Thu học phí, lệ phí, dịch vụ và nguồn thu hợp pháp khác;

d) Nguồn tài chính bổ sung từ kết quả hoạt động hằng năm của Trường.

2. Các nguồn tài trợ, viện trợ, quà biếu, tặng của cựu sinh viên, tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước”

14. Sửa đổi, bổ sung Khoản 2, Khoản 3, Khoản 4, Khoản 5, Điều 71 như sau:

“2. Tài sản của Trường được quản lý, sử dụng theo nguyên tắc quản lý, sử dụng của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản pháp luật khác có liên quan. Nhà trường được sử dụng tài sản công vào việc kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết theo quy định của pháp luật trong trường hợp Tài sản chưa sử dụng hết công suất.

3. Đảm bảo quyền tự chủ và trách nhiệm giải trình; đảm bảo tính công khai, minh bạch, tiết kiệm, hiệu quả, chống lãng phí và phòng, chống tham nhũng trong quản lý, sử dụng tài sản của Trường.

4. Tài sản của Trường phải được duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa, kế toán đầy đủ về hiện vật và giá trị, đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

5. Hàng năm, Nhà trường tổ chức kiểm kê, đánh giá lại giá trị tài sản của trường và thực hiện chế độ báo cáo theo quy định của Nhà nước”.

Điều 2. Thay thế cụm từ “quy chế chi tiêu nội bộ” bằng cụm từ “quy chế tài chính” tại Khoản b, Điều 11 và thay từ “quyết định” bằng từ “nghị quyết” tại Khoản h, Điều 11 của Quy chế này.

Điều 3. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày ký. Hội đồng trường, Hiệu trưởng, Trưởng các đơn vị thuộc và trực thuộc Trường, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Đảng ủy (để b/c);
- Như điều 3 (để thực hiện);
- Lưu: VT, HĐT. *Handwritten signature*

T/M HỘI ĐỒNG TRƯỜNG
CHỦ TỊCH

Lê Viết Bái